**PHỤ LỤC I**

DANH MỤC HÀNG HÓA CẤM XUẤT KHẨU, CẤM NHẬP KHẨU
*(Kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ)*

Danh mục này áp dụng cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa mậu dịch, phi mậu dịch; xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tại khu vực biên giới; hàng hóa viện trợ Chính phủ, phi Chính phủ.

**I. DANH MỤC HÀNG HÓA CẤM XUẤT KHẨU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Mô tả hàng hóa** | **Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý** |
| 1 | Vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ (trừ vật liệu nổ công nghiệp), trang thiết bị kỹ thuật quân sự. | Bộ Quốc phòng |
| 2 | Các sản phẩm mật mã sử dụng để bảo vệ thông tin bí mật Nhà nước. | Bộ Quốc phòng |
| 3 | a) Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.b) Các loại sản phẩm văn hóa thuộc diện cấm phổ biến, lưu hành hoặc đã có quyết định đình chỉ phổ biến, lưu hành, thu hồi, tịch thu, tiêu hủy tại Việt Nam. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
| 4 | a) Các loại xuất bản phẩm thuộc diện cấm phổ biến và lưu hành tại Việt Nam.b) Tem bưu chính thuộc diện cấm kinh doanh, trao đổi, trưng bày, tuyên truyền theo quy định của [Luật Bưu chính](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-buu-chinh-2010-108080.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank). | Bộ Thông tin và Truyền thông |
| 5 | Gỗ tròn, gỗ xẻ các loại từ gỗ rừng tự nhiên trong nước. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 6 | a) Mẫu vật động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm thuộc Phụ lục I CITES có nguồn gốc từ tự nhiên hoặc; mẫu vật thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IA, IB theo quy định tại Nghị định số [32/2006/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-32-2006-nd-cp-quan-ly-thuc-vat-dong-vat-rung-nguy-cap-quy-hiem-10831.aspx) xuất khẩu vì mục đích thương mại.b) Mẫu vật và sản phẩm chế tác của loài: tê giác trắng (Ceratotherium simum), tê giác đen (Diceros bicomis), voi Châu Phi (Loxodonta africana).c) Các loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm nhóm I.d) Các loài thủy sản thuộc Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu.đ) Giống vật nuôi và giống cây trồng thuộc Danh mục giống vật nuôi quý hiếm và giống cây trồng quý hiếm cấm xuất khẩu do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo quy định của [Pháp lệnh Giống vật nuôi](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Phap-lenh-giong-vat-nuoi-2004-16-2004-PL-UBTVQH11-51984.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) năm 2004 và [Pháp lệnh Giống cây trồng](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Phap-lenh-giong-cay-trong-2004-15-2004-PL-UBTVQH11-17596.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) năm 2004. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 7 | a) Hóa chất Bảng 1 được quy định trong Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số [38/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-38-2014-nd-cp-quan-ly-hoa-chat-thuoc-dien-kiem-soat-cua-cong-uoc-cam-vu-khi-hoa-hoc-228675.aspx) ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học.b) Hóa chất thuộc Danh mục hóa chất cấm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số [113/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-113-2017-nd-cp-huong-dan-luat-hoa-chat-346246.aspx) ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của [Luật hóa chất](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-hoa-chat-2007-06-2007-QH12-59653.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank). | Bộ Công Thương |

**II. DANH MỤC HÀNG HÓA CẤM NHẬP KHẨU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Mô tả hàng hóa** | **Bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền quản lý** |
| 1 | Vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ (trừ vật liệu nổ công nghiệp), trang thiết bị kỹ thuật quân sự. | Bộ Quốc phòng |
| 2 | Pháo các loại (trừ pháo hiệu an toàn hàng hải theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải), đèn trời, các loại thiết bị gây nhiễu máy đo tốc độ phương tiện giao thông. | Bộ Công an |
| 3 | a) Hóa chất Bảng 1 được quy định trong Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số [38/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-38-2014-nd-cp-quan-ly-hoa-chat-thuoc-dien-kiem-soat-cua-cong-uoc-cam-vu-khi-hoa-hoc-228675.aspx) ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học.b) Hóa chất thuộc Danh mục hóa chất cấm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số [113/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-113-2017-nd-cp-huong-dan-luat-hoa-chat-346246.aspx) ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của [Luật hóa chất](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-hoa-chat-2007-06-2007-QH12-59653.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank). | Bộ Công Thương |
| 4 | Hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng, bao gồm các nhóm hàng:a) Hàng dệt may, giày dép, quần áo.b) Hàng điện tử.c) Hàng điện lạnh.d) Hàng điện gia dụng.đ) Thiết bị y tế.e) Hàng trang trí nội thất.g) Hàng gia dụng bằng gốm, sành sứ, thủy tinh, kim loại, nhựa, cao su, chất dẻo và các chất liệu khác.h) Xe đạp.i) Mô tô, xe gắn máy. | Bộ Công Thương |
| 5 | Các loại sản phẩm văn hóa thuộc diện cấm phổ biến, lưu hành hoặc đã có quyết định đình chỉ phổ biến, lưu hành, thu hồi, tịch thu, tiêu hủy tại Việt Nam. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch |
| 6 | Hàng hóa là sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng. | Bộ Thông tin và Truyền thông |
| 7 | a) Các loại xuất bản phẩm cấm phổ biến và lưu hành tại Việt Nam.b) Tem bưu chính thuộc diện cấm kinh doanh, trao đổi, trưng bày, tuyên truyền theo quy định của [Luật Bưu chính](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-buu-chinh-2010-108080.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank).c) Thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ứng dụng sóng vô tuyến điện không phù hợp với các quy hoạch tần số vô tuyến điện và quy chuẩn kỹ thuật có liên quan theo quy định của [Luật Tần số vô tuyến điện](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-tan-so-vo-tuyen-dien-nam-2009-98673.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank). | Bộ Thông tin và Truyền thông |
| 8 | a) Phương tiện vận tải tay lái bên phải (kể cả dạng tháo rời và dạng đã được chuyển đổi tay lái trước khi nhập khẩu vào Việt Nam), trừ các loại phương tiện chuyên dùng có tay lái bên phải hoạt động trong phạm vi hẹp và không tham gia giao thông gồm: xe cần cẩu; máy đào kênh rãnh; xe quét đường, tưới đường; xe chở rác và chất thải sinh hoạt; xe thi công mặt đường; xe chở khách trong sân bay; xe nâng hàng trong kho, cảng; xe bơm bê tông; xe chỉ di chuyển trong sân golf, công viên.b) Các loại ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ và bộ linh kiện lắp ráp bị tẩy xóa, đục sửa, đóng lại số khung, số động cơ.c) Các loại rơ moóc, sơ mi rơ moóc bị tẩy xóa, đục sửa, đóng lại số khung.d) Các loại mô tô, xe máy chuyên dùng, xe gắn máy bị tẩy xóa, đục sửa, đóng lại số khung, số động cơ. | Bộ Giao thông vận tải |
| 9 | Vật tư, phương tiện đã qua sử dụng, gồm:a) Máy, khung, săm, lốp, phụ tùng, động cơ của ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe bốn bánh có gắn động cơ.b) Khung gầm của ô tô, máy kéo có gắn động cơ (kể cả khung gầm mới có gắn động cơ đã qua sử dụng, khung gầm đã qua sử dụng có gắn động cơ mới),c) Các loại ô tô đã thay đổi kết cấu để chuyển đổi công năng so với thiết kế ban đầu.d) Các loại ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc (trừ các loại rơ moóc, sơ mi rơ moóc chuyên dùng), xe chở người bốn bánh có gắn động cơ đã qua sử dụng loại quá 5 năm, tính từ năm sản xuất đến năm nhập khẩu.đ) Ô tô cứu thương. | Bộ Giao thông vận tải |
| 10 | Hóa chất trong Phụ lục III Công ước Rotterdam. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 11 | Thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 12 | a) Mẫu vật động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm thuộc Phụ lục I CITES có nguồn gốc từ tự nhiên nhập khẩu vì mục đích thương mại.b) Mẫu vật và sản phẩm chế tác của loài: tê giác trắng (Ceratotherium simum), tê giác đen (Diceros bicomis), voi Châu Phi (Loxodonta africana). | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 13 | Phế liệu, phế thải, thiết bị làm lạnh sử dụng C.F.C. | Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 14 | Sản phẩm, vật liệu có chứa amiăng thuộc nhóm amfibole. | Bộ Xây dựng |